

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/DS-ST
Ngày: 04-7-2023
V/v “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh;

2. Ông Phan Văn Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-DS, ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-DS ngày 12/5/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Võ Thanh B**, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Cư trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang**.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Võ Thị Bé S**, sinh năm 1985. Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang** (có mặt).

2. Bị đơn:

Anh **Nguyễn Nguơn E**, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Cư trú: **khóm P, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai ngày 17/11/2022 và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn **Võ Thanh B** do chị **Võ Thị Bé S** làm đại diện trình bày:

Do nghĩ là em rể nên anh **Thanh B** có cho anh **Ngươn E** mượn nhiều lần tiền, đến khi tổng nợ đến 100.000.000đồng thì anh **Ngươn E** có viết biên nhận cho anh **B**. Nhưng sau vài lần hứa hẹn thì anh **Ngươn E** không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay anh **B** yêu cầu anh **Nguyễn Ngươn E** phải có trách nhiệm trả cho anh **B** số tiền còn nợ là 100.000.000đồng (*Một trăm triệu đồng*), không yêu cầu tính lãi.

* Theo bản khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh **Nguyễn Ngươn E** trình bày:

Anh không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu anh phải có trách nhiệm trả số tiền còn nợ là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Anh xác định có mượn của anh **B** nhiều lần tiền, mục đích một phần do cá nhân ăn chơi, một phần lo cho gia đình. Tuy nhiên, tổng hết nhiều lần tiền anh chỉ nợ anh **B** số tiền 73.000.000đồng, anh nhận tiền trực tiếp từ anh **B**, có khi từ chị **S** là em ruột anh **B**, anh không nhớ rõ thời gian nhận từng lần với số tiền bao nhiêu, chỉ nhớ tổng cộng là 73.000.000đồng, anh đã trả cho anh **B** được 22.000.000đồng. Trong đó, anh đã đưa tiền trực tiếp cho chị **S** 15.000.000đồng vào ngày 13/3/2021 và đưa cho ông **Võ Văn H** 7.000.000đồng ngày 13/4/2021, đưa tại nhà anh **B**. Do vậy, số tiền anh còn nợ anh **Võ Thanh B** là 51.000.000đồng. Tất cả các lần đưa tiền trên anh đều không có làm biên nhận và không có chứng cứ gì chứng minh.

Đối với việc anh **B** cung cấp biên nhận không ghi ngày, nhưng anh khẳng định là ngày 07/01/2021 al với số tiền 100.000.000đồng, hứa 01 tháng trả 10 triệu đồng. Anh thừa nhận anh là người trực tiếp viết và ký ghi họ tên vào biên nhận nêu trên. Khi đó, do anh nghĩ là anh em trong nhà, với lại anh **B** là anh vợ, nên anh không quan trọng tiền bạc nợ bao nhiêu nên mới ký biên nhận. Việc ký biên nhận không ai ép buộc hay đe dọa. Đối với việc hứa 01 tháng trả 10 triệu đồng là do khi đó anh làm ăn mỗi tháng hơn 10 triệu đồng nên anh mới hứa như vậy. Đồng thời anh nhớ khi viết biên nhận anh có ghi dòng chữ phía mặt sau biên nhận là “..Có mượn 02 chị làm chứng ký tên là:” và có ghi “Người làm chứng” hai bên tờ biên nhận cho bà **Nguyễn Thị L** và bà **Bùi Thị Á** nhưng anh nhớ bà **L** và bà **Á** chỉ đứng chứng kiến chứ không ký tên.

Do không có chứng cứ chứng minh việc anh đã trả số tiền 22.000.000 đồng nên anh xác định còn nợ anh **B** số tiền 100.000.000đồng và xin trả dần mỗi tháng 5.000.000đồng cho đến khi hết số tiền còn nợ. Thời gian bắt đầu từ ngày 22/5/2023, xin không trả lãi.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị **S** vẫn giữ nguyên yêu cầu bị đơn phải trả cho anh **B** số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị khai rằng bị đơn đã trả cho anh **B** 05 triệu đồng, chị đồng ý trừ vào số tiền gốc đã mượn, nên bị đơn chỉ có nghĩa vụ trả cho anh **B** số tiền còn lại là 95.000.000 đồng.

- Bị đơn: Có đơn xin xét xử vắng mặt tại tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra

tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh **Võ Thanh B** yêu cầu anh **Nguyễn Nguơn E** có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ là 100.000.000 đồng, anh **Nguơn E** có nơi cư trú tại **ấp C, xã C, huyện C, tỉnh An Giang**. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự, cụ thể là hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

[2] Thủ tục ủy quyền: Nguyên đơn **Võ Thanh B** ủy quyền cho chị **Võ Thị Bé S** tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền hợp lệ nên được chấp nhận.

[3] Về sự vắng mặt tại phiên tòa: Bị đơn anh **Nguyễn Nguơn E** có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[4] Về nội dung: Theo tờ biên nhận vay tiền (được bị đơn thừa nhận lập ngày 07/01/2021 âm lịch) có nội dung: “Tôi: **Nguyễn Nguơn E**, sn 1989 có mượn 100.000.000đ của anh **Võ Thanh B**, sn 1982. Tôi hứa là 01 tháng trả mười triệu đồng”. Xét hình thức và nội dung của Biên nhận vay tiền xuất phát từ sự tự nguyện và không trái quy định của pháp luật, việc vay mượn đều được các bên thừa nhận nên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ theo luật định. Theo thỏa thuận, anh **Nguơn E** phải có nghĩa vụ trả nợ cho anh **B** số tiền nêu trên, anh **B** không yêu cầu tính lãi suất.

Trong quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn anh **Nguơn E** thừa nhận chữ ký, chữ viết trong biên nhận là của anh trực tiếp viết và ký tên, việc viết và ký tên là do anh hoàn toàn tự nguyện, không ai lừa dối ép buộc. Tuy nhiên, anh cho rằng đã trả số tiền 22.000.000 đồng cho nguyên đơn, nhưng anh không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Vì vậy, anh đồng ý còn nợ nguyên đơn 100.000.000 đồng. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, anh **Võ Thanh B** yêu cầu bị đơn là anh **Nguyễn Nguơn E** có trách nhiệm trả số tiền đã vay là 100.000.000đ là hoàn toàn có cơ sở. Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh **B**.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị **Võ Thị Bé S** thừa nhận bị đơn anh **Nguơn E** có trả số tiền 5.000.000 đồng. Đồng ý trừ vào số tiền gốc, nên chỉ yêu cầu anh **N** phải trả số tiền còn lại là 95.000.000 đồng.

[5] Lẽ ra, do chậm thanh toán số tiền đã vay thì có trách nhiệm trả lãi theo quy định pháp luật, tuy nhiên phía nguyên đơn không yêu cầu trả lãi đối với số tiền vay do chậm thanh toán. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho bị đơn và phù hợp pháp luật nên không đề cập xem xét.

Bị đơn anh **Nguơn E** yêu cầu nguyên đơn cho trả dần số tiền đã nợ nhưng phía anh **B** không đồng ý nên Hội đồng xét xử không thể chấp nhận theo yêu cầu của bị đơn, tuy nhiên các đương sự được thỏa thuận cách trả nợ khi có quyết định của cơ quan Thi hành án.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của anh **B** được chấp nhận nên anh không phải chịu án phí, anh **Nguyễn E** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh **Võ Thanh B**.

Buộc anh **Nguyễn Nguyễn E** phải có trách nhiệm trả cho anh **Võ Thanh B** số tiền là 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*).

2. Về án phí sơ thẩm:

Buộc anh **Nguyễn Nguyễn E** phải chịu 4.750.000 đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh **Võ Thanh B** không phải chịu án phí nên được hoàn lại 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0004159 ngày 10/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/7/2023), đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.Châu Thành;
- Chi cục THADS.Châu Thành;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Hà Thị Mỹ Linh

